

KẾ HOẠCH
Về việc thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2025

Để tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng (PCTN), tiêu cực, các quy định pháp luật, văn bản chỉ đạo có liên quan, góp phần xây dựng bộ máy chính quyền các cấp trên địa bàn tỉnh trong sạch, vững mạnh, đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội bền vững; Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện công tác PCTN, tiêu cực năm 2025 trên địa bàn tỉnh Gia Lai như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục quán triệt và thực hiện có hiệu quả các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, văn bản pháp luật của Nhà nước, văn bản của Tỉnh ủy, Ban chỉ đạo PCTN, lãnh phí, tiêu cực tỉnh và UBND tỉnh về những nội dung liên quan đến công tác PCTN, tiêu cực trên địa bàn tỉnh.

- Nâng cao nhận thức, vai trò, trách nhiệm của thủ trưởng các cấp, các ngành, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức (CBCCVC) và Nhân dân trong công tác PCTN, tiêu cực; tiếp tục đưa công tác PCTN, tiêu cực trở thành một hoạt động trọng tâm, thường xuyên của các cơ quan, tổ chức nhà nước và phổ biến rộng rãi trong đời sống xã hội.

- Phát hiện và chấn chỉnh, khắc phục kịp thời những hạn chế, yếu kém trong công tác PCTN, tiêu cực; ngăn chặn, đẩy lùi hành vi tham nhũng, tiêu cực, góp phần giữ vững ổn định chính trị - xã hội, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh. Bên cạnh đó, triển khai hiệu quả các giải pháp cụ thể để góp phần nâng cao điểm đánh giá PCTN của tỉnh hàng năm.

2. Yêu cầu

- Thực hiện công tác PCTN, tiêu cực phải gắn với thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của mỗi sở, ban, ngành; UBND huyện, thị xã, thành phố; đơn vị sự nghiệp công lập; doanh nghiệp nhà nước thuộc tỉnh (*sau đây gọi chung là các cơ quan, đơn vị, địa phương*); đồng thời phải gắn với việc tiếp tục học tập, triển khai thực hiện các Nghị quyết, Chỉ thị, Kết luận của Bộ Chính trị và văn bản khác của cơ quan Trung ương về PCTN, tiêu cực.

- Các cơ quan, đơn vị cần xây dựng kế hoạch để triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực; có trọng tâm,

trọng điểm, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, điều kiện công tác và bám sát chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh. Tăng cường công tác tự kiểm tra, thanh tra nội bộ; công tác thanh tra, kiểm tra của các cơ quan chức năng nhằm phát hiện, chấn chỉnh, ngăn chặn và xử lý kịp thời, nghiêm minh các hành vi tham nhũng, tiêu cực theo đúng quy định của pháp luật. Ngoài ra, quá trình triển khai công tác PCTN, tiêu cực phải gắn với việc thực hiện các tiêu chí đánh giá PCTN theo quy định và các tiêu chí cụ thể do Thanh tra Chính phủ ban hành, đảm bảo đạt hiệu quả và đáp ứng yêu cầu về hồ sơ minh chứng.

- Tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN, tiêu cực; xây dựng kỷ luật, kỷ cương hành chính trong các cơ quan, đơn vị, CBCCVN, đảng viên và tạo sự đồng thuận của Nhân dân. Đồng thời, phải xác định việc thực hiện công tác PCTN, tiêu cực là một nhiệm vụ chính trị quan trọng, thường xuyên, liên tục, lâu dài; là trách nhiệm của cấp ủy đảng, chính quyền, trước hết là trách nhiệm của người đứng đầu các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị.

II. NỘI DUNG NHIỆM VỤ VÀ PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

1. Triển khai thực hiện, tham gia xây dựng, hoàn thiện, nâng cao hiệu quả thi hành chủ trương, chính sách pháp luật về PCTN, tiêu cực và tăng cường thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN, tiêu cực

1.1. Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương có trách nhiệm:

a) Triển khai thực hiện; xây dựng, hoàn thiện, nâng cao hiệu quả thi hành chủ trương, chính sách pháp luật về PCTN, tiêu cực:

- Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả, đồng bộ các chủ trương, văn bản chỉ đạo của cơ quan Trung ương, Tỉnh ủy, Ban Chỉ đạo PCTN, lãnh phí, tiêu cực tỉnh, UBND tỉnh và quy định của pháp luật liên quan về PCTN, tiêu cực; cụ thể như:

+ Luật PCTN năm 2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật PCTN; Nghị định số 134/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập (TSTN) của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Công ước của Liên hợp quốc về chống tham nhũng;

+ Các Chỉ thị, Nghị quyết, Kết luận và các văn bản chỉ đạo của cơ quan Trung ương, như: Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Nghị quyết số 04-NQ/TW ngày 30/10/2016 của Hội nghị lần thứ 4, Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn

chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về *“Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”*; Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021, Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII về *đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá”*; Kết luận số 12-KL/TW ngày 06/4/2022 của Bộ Chính trị về *tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCTN, tiêu cực*; Quy định số 131-QĐ/TW ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị quy định về kiểm soát quyền lực, PCTN, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán; Quy định số 114-QĐ/TW ngày 11/7/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực và PCTN, tiêu cực trong công tác cán bộ; Nghị quyết số 168/NQ-CP ngày 11/10/2023 của Chính phủ về ban hành chiến lược quốc gia PCTN, tiêu cực đến năm 2030; Kế hoạch số 2032/KH-TTTP ngày 08/9/2023 của Thanh tra Chính phủ về việc triển khai thực hiện Đề án *“Xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập”*; Quy định số 178-QĐ/TW ngày 27/6/2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, PCTN, tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật; Quy định số 189-QĐ/TW ngày 08/10/2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, PCTN, tiêu cực trong quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công; Kết luận số 105-KL/TW ngày 04/12/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị 33-CT/TW ngày 03/01/2014 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai TSTN;...

+ Các văn bản chỉ đạo, Kế hoạch, Chỉ thị, Nghị quyết của Tỉnh uỷ, Ban Chỉ đạo PCTN, lãng phí, tiêu cực tỉnh, UBND tỉnh về PCTN, tiêu cực: Kế hoạch số 09-KH/TU ngày 16/02/2016 và Chỉ thị số 04-CT/TU ngày 17/02/2016 của Tỉnh uỷ về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Kế hoạch số 61-KH/TU ngày 07/4/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về thực hiện Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 (khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCTN, lãng phí; Kế hoạch số 56-KH/TU ngày 07/12/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về thực hiện Chỉ thị số 04-CT/TW ngày 02/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế; Kế hoạch số 157-KH/TU ngày 02/6/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về thực hiện Kết luận của Ban chỉ đạo Trung ương về PCTN, tiêu cực về kết quả kiểm tra việc lãnh đạo, chỉ đạo,

tổ chức thực hiện công tác phát hiện, chuyển giao, tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố các vụ việc có dấu hiệu tội phạm về tham nhũng, kinh tế, tiêu cực; Kế hoạch số 159-KH/TU ngày 19/6/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận của Ban chỉ đạo Trung ương về PCTN, tiêu cực về kết quả kiểm tra việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác giám định và định giá tài sản trong giải quyết các vụ việc, vụ án tham nhũng, kinh tế, tiêu cực; Kế hoạch số 3377/KH-UBND ngày 30/11/2023 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 168/NQ-CP của Chính phủ về ban hành chiến lược quốc gia PCTN, tiêu cực đến năm 2030 và Công ước liên hợp quốc về PCTN giai đoạn 2023 - 2026 trên địa bàn tỉnh Gia Lai; Chỉ thị số 17-CT/TU ngày 20/9/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy đối với việc phát hiện, xử lý hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp, chần chừ, khắc phục tình trạng sợ trách nhiệm, né tránh, đùn đẩy, không dám làm của CBCCVC trên địa bàn tỉnh; Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 09/12/2024, Hội nghị lần thứ 18 Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVI về chỉ tiêu, nhiệm vụ năm 2025 (tại mục 3 phần III Nghị quyết có nhiệm vụ xây dựng, triển khai hiệu quả kế hoạch thực hiện công tác PCTN, tiêu cực năm 2025); Văn bản số 1645-CV/TU ngày 26/12/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về triển khai Quy định 189-QĐ/TW của Bộ Chính trị.

+ Ngoài ra, tiếp tục tổ chức thực hiện các nhiệm vụ tại Công văn số 2444/UBND-NC ngày 25/10/2022 của UBND tỉnh chỉ đạo triển khai thực hiện Văn bản số 890/TTg-V.I ngày 03/10/2022 của Thủ tướng Chính phủ về công tác PCTN, tiêu cực trong thời gian tới; triển khai nghiêm túc, kịp thời các chỉ đạo, kế hoạch, chương trình công tác năm 2025 của Ban Chỉ đạo PCTN, lãng phí, tiêu cực tỉnh; gắn công tác PCTN với việc phổ biến, quán triệt các nội dung trong công tác phòng, chống tiêu cực tại cơ quan, đơn vị theo Hướng dẫn số 25-HD/BCĐTW ngày 01/8/2022 của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTN, tiêu cực; Quy định số 101-QĐ/TW ngày 07/6/2012 của Ban Bí thư về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp; Quy định số 37-QĐ/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành TW về những điều đảng viên không được làm.

- Xây dựng và tham mưu xây dựng, hoàn thiện các văn bản để thể chế hóa chủ trương, quy định pháp luật trong phạm vi chức năng, thẩm quyền được giao trong quản lý kinh tế - xã hội và PCTN, tiêu cực; bảo đảm các điều kiện thi hành pháp luật về PCTN, tiêu cực tại cơ quan, đơn vị; nâng cao chất lượng hoạt động của các cơ quan, bộ phận có chức năng, nhiệm vụ tham mưu và triển khai công tác PCTN, tiêu cực. Đồng thời, thường xuyên kiểm tra, rà soát các chế độ, chính sách, quy định trong các lĩnh vực, tập trung các lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực như: tổ chức cán bộ, tài chính, kế hoạch và đầu tư, tài nguyên và môi trường, xây dựng, y tế, giáo dục...; các văn bản đã ban hành theo thẩm quyền hoặc được phân công tham

muu, soạn thảo để kịp thời phát hiện những hạn chế, bất cập, thiếu sót trong các văn bản đã ban hành cũng như các quy định của pháp luật có liên quan và kiểm tra, theo dõi quá trình triển khai thực hiện. Chủ động sửa đổi, bổ sung hoặc tham gia góp ý, kiến nghị, đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, nhằm hoàn thiện và nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật về PCTN, tiêu cực trên địa bàn tỉnh. Việc chỉ đạo, triển khai thực hiện phải được cụ thể hóa bằng văn bản, kế hoạch chi tiết hoặc lồng ghép trong Kế hoạch thực hiện công tác PCTN, tiêu cực năm 2025 của cơ quan, đơn vị, địa phương, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực được giao quản lý, phụ trách, điều kiện thực tế và có báo cáo kết quả thực hiện theo quy định, làm cơ sở để tổng hợp, phục vụ cho việc đánh giá công tác PCTN.

b) Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN, tiêu cực:

- Tiếp tục đẩy mạnh việc phổ biến, quán triệt, tuyên truyền cho CBCCV, người lao động và các tầng lớp Nhân dân về đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước trong công tác PCTN, tiêu cực; tập trung vào các nội dung trọng tâm, như: Luật PCTN năm 2018 và các văn bản hướng dẫn thi hành; các Chỉ thị, Nghị quyết, Kết luận, Kế hoạch, văn bản chỉ đạo của Bộ Chính trị, Chính phủ, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, UBND tỉnh về PCTN, tiêu cực; Chương trình, văn bản chỉ đạo của Ban Chỉ đạo PCTN, lãng phí, tiêu cực Trung ương và của tỉnh. Triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 3137/KH-UBND ngày 31/12/2024 của UBND tỉnh về triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn tỉnh Gia Lai năm 2025; trong đó có nội dung tập trung tuyên truyền, phổ biến pháp luật trong lĩnh vực PCTN, tiêu cực.

- Chú trọng sáng tạo và lựa chọn các hình thức tuyên truyền thiết thực, phù hợp nhằm nâng cao nhận thức, khuyến khích, phát huy vai trò, trách nhiệm của Nhân dân trong tham gia xây dựng chính sách, pháp luật về PCTN, tiêu cực cũng như giám sát việc thực hiện đối với các cơ quan, CBCCV nhà nước, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền.

Để có tài liệu minh chứng đánh giá công tác PCTN năm 2025 của tỉnh, yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng Kế hoạch riêng hoặc lồng ghép vào Kế hoạch thực hiện công tác PCTN, tiêu cực năm 2025 các nội dung sau: (1) Nội dung xây dựng và hoàn thiện chính sách, pháp luật về PCTN, tiêu cực; (2) Nội dung kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật về PCTN, tiêu cực; (3) Nội dung kiểm tra và theo dõi thi hành văn bản quy phạm pháp luật về PCTN, tiêu cực; (4) Nội dung tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN, tiêu cực. Đồng thời, báo cáo kết quả thực hiện riêng cho mỗi nội dung trên hoặc mỗi nội dung báo cáo thành một mục trong Báo cáo công tác PCTN năm 2025.

1.2. Sở Tư pháp có trách nhiệm:

- Tham mưu Hội đồng phổ biến giáo dục pháp luật tỉnh ban hành Kế hoạch hoạt động năm 2025, trong đó chú trọng thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN, tiêu cực với nội dung và hình thức phù hợp, đặc biệt là hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật Việt Nam (09/11).

- Chủ trì thực hiện việc tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật do UBND tỉnh ban hành có nội dung về PCTN, tiêu cực; hướng dẫn, phối hợp với các cơ quan có liên quan rà soát, xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND tỉnh có nội dung về PCTN, tiêu cực khi có đề nghị; thực hiện góp ý, thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND tỉnh có nội dung về PCTN, tiêu cực.

- Phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu UBND tỉnh thực hiện công tác theo dõi thi hành pháp luật về PCTN, tiêu cực khi có đề nghị.

1.3. Thanh tra tỉnh có trách nhiệm:

- Chủ trì xây dựng, tham mưu UBND tỉnh ban hành các văn bản triển khai công tác PCTN, tiêu cực trên địa bàn tỉnh theo thẩm quyền pháp luật quy định.

- Hướng dẫn triển khai hoạt động tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong dịp kỷ niệm Ngày Quốc tế chống tham nhũng (09/12).

1.4. Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Báo Gia Lai có trách nhiệm:

Xây dựng và duy trì chuyên mục, chuyên trang PCTN, tiêu cực trên Báo, Đài; thường xuyên đăng tải các bài viết chuyên đề, giới thiệu các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về PCTN, tiêu cực và đạo đức liêm chính trên các chuyên trang, chuyên mục; kịp thời đưa tin, bài phản ánh các vụ việc tham nhũng, tiêu cực và hoạt động PCTN, tiêu cực của các cơ quan, đơn vị, cá nhân điển hình trên địa bàn tỉnh.

1.5. Sở Giáo dục & Đào tạo và các cơ sở giáo dục, đào tạo thuộc tỉnh có trách nhiệm:

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc đưa nội dung PCTN vào giảng dạy tại các cơ sở giáo dục, đào tạo; lồng ghép, đưa nội dung của Luật PCTN năm 2018, các văn bản hướng dẫn thi hành pháp luật về PCTN, tiêu cực vào chương trình giảng dạy tại các cơ sở giáo dục, đào tạo trên địa bàn tỉnh.

- Quá trình triển khai, bên cạnh việc bám sát nội dung, chương trình do cơ quan có thẩm quyền biên soạn, cần liên hệ với các cơ quan chức năng của tỉnh để phối hợp nghiên cứu, biên soạn bổ sung những nội dung phù hợp với quy định mới của pháp luật và tình hình thực tế tại địa phương; tiến hành đánh giá và tổng hợp báo

cáo đầy đủ, kịp thời kết quả việc đưa nội dung PCTN, tiêu cực vào chương trình giảng dạy của các trường, cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn việc triển khai tích hợp, lồng ghép nội dung pháp luật về PCTN, tiêu cực và đạo đức liêm chính vào các chương trình giáo dục tiểu học và trung học cơ sở trên địa bàn tỉnh; đảm bảo phù hợp với từng cấp học, khung chương trình giáo dục địa phương tỉnh Gia Lai được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 580/QĐ-UBND ngày 09/9/2021 và các văn bản hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

1.6. Sở Nội vụ có trách nhiệm:

Trên cơ sở hướng dẫn của Bộ Nội vụ, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng trên địa bàn tỉnh thực hiện lồng ghép nội dung về PCTN, tiêu cực vào các chương trình đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC của tỉnh. Trong đó tập trung vào tuyên truyền, phổ biến Quy định số 114-QĐ/TW ngày 11/7/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực và PCTN, tiêu cực trong công tác cán bộ.

2. Thực hiện có hiệu quả các giải pháp phòng ngừa tham nhũng

2.1. Công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị:

Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương có trách nhiệm tổ chức công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động của cơ quan, đơn vị, địa phương mình, trừ nội dung thuộc bí mật nhà nước, bí mật kinh doanh và nội dung khác theo quy định của pháp luật.

- Nội dung công khai, minh bạch (*theo quy định tại Điều 10 Luật PCTN năm 2018*): Việc thực hiện chính sách, pháp luật có nội dung liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp của CBCCVC, người lao động, cán bộ, chiến sĩ trong lực lượng vũ trang và công dân; việc bố trí, quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công hoặc kinh phí huy động từ các nguồn hợp pháp khác; công tác tổ chức cán bộ của cơ quan, tổ chức, đơn vị; quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn; việc thực hiện chính sách, pháp luật có nội dung phải công khai, minh bạch khác theo quy định pháp luật.

- Hình thức công khai, minh bạch:

+ Thực hiện đăng tải 100% các nội dung công khai, minh bạch trên Cổng/Trang TTĐT (*trừ nội dung thuộc bí mật nhà nước, bí mật kinh doanh và nội dung khác không được công khai theo quy định pháp luật*) và các hình thức công khai khác theo quy định pháp luật (*nếu công khai theo các hình thức khác thì phải lập biên bản công khai để làm tài liệu minh chứng phục vụ đánh giá công tác PCTN của tỉnh*).

Trong đó, các cơ quan, đơn vị, địa phương lưu ý thực hiện đăng tải công khai trên Cổng/Trang TTĐT một số nội dung sau: **(1) Các kế hoạch, văn bản chỉ đạo,**

báo cáo về công tác PCTN, tiêu cực. (2) Lĩnh vực công tác cán bộ: Công khai việc tuyển dụng CBCCVC và người lao động hợp đồng vào cơ quan, tổ chức, đơn vị; công khai về số lượng, tiêu chuẩn, hình thức tuyển dụng và kết quả tuyển dụng; công khai việc bổ nhiệm đối với CBCCVC và người lao động khác; công khai kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác, quyết định luân chuyển, điều động, khen thưởng, kỷ luật,...

(3) Lĩnh vực tài chính, đầu tư công: Công khai theo quy định của Điều 15 Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015, Chương VI Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ, Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính, Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính; công khai các căn cứ, nguyên tắc phân bổ; công khai số liệu dự toán và quyết toán; công khai số liệu dự toán chi mua sắm trang thiết bị, phương tiện làm việc; công khai chi sửa chữa lớn tài sản cố định, chi hội nghị và các nội dung chi khác; công khai việc phân bổ, sử dụng ngân sách, tài sản của Nhà nước cho các dự án, chương trình mục tiêu; công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách hằng quý, thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách hằng quý; công khai kế hoạch đầu tư mua sắm, trang bị tài sản Nhà nước; công khai kế hoạch đấu thầu, kết quả lựa chọn nhà thầu các dự án, hạng mục đầu tư, đấu thầu, mua sắm công; công khai quyết toán vốn đầu tư của dự án hằng năm, công khai quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành;...

(4) Lĩnh vực quy hoạch, xây dựng, giao thông: Công khai việc lấy ý kiến của Nhân dân địa phương nơi quy hoạch về dự án quy hoạch đầu tư xây dựng; công khai đồ án quy hoạch sau khi được phê duyệt các quy hoạch vùng, quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết, quy hoạch nông thôn; công khai thực hiện dự án đầu tư xây dựng sau khi được quyết định, phê duyệt;...

(5) Lĩnh vực tài nguyên và môi trường: Công khai xin ý kiến lập và điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quy hoạch tài nguyên khoáng sản môi trường sau khi được phê duyệt; công khai phương án thu hồi đất, giải phóng mặt bằng; công khai quyết định đấu thầu dự án, đấu giá đất để lựa chọn nhà đầu tư;....

+ Công/Trang TTĐT của tỉnh; Công/Trang TTĐT thành phần các sở, ban, ngành tỉnh; Công/Trang TTĐT thành phần các huyện, thị xã, thành phố đăng tải đầy đủ các văn bản công khai các nội dung nêu trên tại Chuyên mục Hệ thống văn bản chỉ đạo điều hành hoặc Chuyên mục tương ứng theo lĩnh vực công khai (*đây là các tài liệu minh chứng phục vụ đánh giá công tác PCTN của tỉnh*).

- Chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện việc công khai, minh bạch: Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh có trách nhiệm tiếp tục cập nhật hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh tổ chức công khai các nội dung theo chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của ngành, lĩnh vực mình. Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương có trách nhiệm công khai theo quy định và chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, đơn vị cấp dưới thực hiện công khai, minh bạch.

- Công tác kiểm tra, báo cáo việc công khai, minh bạch: Các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức tự kiểm tra; đồng thời kiểm tra việc thực hiện công khai, minh bạch tại các cơ quan, đơn vị cấp dưới.

Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng kế hoạch kiểm tra việc thực hiện công khai, minh bạch để tổ chức thực hiện; kết quả thực hiện phải được xây dựng thành báo cáo hoặc tách riêng thành một mục trong Báo cáo công tác PCTN năm 2025 để làm tài liệu minh chứng đánh giá công tác PCTN của tỉnh (Báo cáo nêu rõ số lượng, tỷ lệ cơ quan, đơn vị công khai thiếu nội dung theo quy định tại Điều 10 Luật PCTN năm 2018).

2.2. Xây dựng, thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn:

a) Sở Tài chính có trách nhiệm:

- Tham mưu giúp UBND tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, đơn vị trong việc xây dựng và thực hiện các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn và quy chế công khai tài chính, mua sắm, quản lý sử dụng tài sản công. Hướng dẫn, kiểm soát việc xây dựng, sửa đổi, bổ sung quy chế chi tiêu nội bộ của các đơn vị sử dụng ngân sách Nhà nước theo đúng quy định nhằm thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong sử dụng ngân sách Nhà nước.

- Trên cơ sở thẩm quyền pháp luật quy định, tiếp tục tham mưu UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung, ban hành mới hoặc tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành các văn bản quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn trong quản lý, sử dụng kinh phí, tài sản công và các quy định về công khai minh bạch trong công tác quản lý ngân sách, tài sản Nhà nước, đầu tư công, các giải pháp thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Tăng cường trách nhiệm trong thanh tra, kiểm tra, quyết toán ngân sách để phát hiện, chấn chỉnh, xử lý kịp thời các hạn chế, sai phạm trong việc thực hiện quy định về tiêu chuẩn, chế độ, định mức, công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và những nội dung khác trong công tác quản lý tài chính, ngân sách.

b) Các cơ quan, đơn vị có sử dụng ngân sách Nhà nước có trách nhiệm:

- Thực hiện nghiêm các quy định hiện hành về chế độ, định mức, tiêu chuẩn; tiếp tục nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung quy chế chi tiêu nội bộ gắn với quản lý, sử dụng tài sản công áp dụng tại cơ quan, đơn vị, đảm bảo nguyên tắc công khai, dân chủ, đúng quy định của pháp luật; chú trọng thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trên cơ sở đảm bảo hoàn thành tốt yêu cầu nhiệm vụ công tác, trong đó triển khai hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ được giao tại Văn bản số 3110/UBND-KTTH ngày 29/12/2024 của UBND tỉnh về tổ chức triển khai thực hiện Công điện số 125/CĐ-TTG ngày 01/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra việc thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ trong nội bộ, tại các cơ quan, đơn vị trực thuộc; thường xuyên phối hợp với Ban Thanh tra nhân dân tự kiểm tra nội bộ, triển khai kiểm tra về việc thực hiện chế độ, tiêu chuẩn, định mức, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tại cơ quan, đơn vị mình và các đơn vị thuộc phạm vi quản lý để kịp thời chấn chỉnh, khắc phục thiếu sót, hạn chế, xử lý nghiêm các hành vi sai phạm theo đúng quy định của pháp luật.

Khi thực hiện kiểm tra, phải xây dựng kế hoạch hoặc văn bản triển khai thực hiện kiểm tra; đồng thời, phải có báo cáo kết quả kiểm tra, biên bản, kết luận, ... để làm tài liệu minh chứng phục vụ việc chấm điểm đánh giá công tác PCTN của tỉnh.

2.3. Tổ chức quán triệt và thực hiện quy tắc ứng xử; quy định về tặng quà và nhận quà tặng và kiểm soát xung đột lợi ích:

a) Sở Nội vụ có trách nhiệm:

- Tiếp tục tổ chức theo dõi, hướng dẫn thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 1618/KH-UBND ngày 25/7/2019 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Đề án văn hóa công vụ.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra công vụ trong việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính, quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp của các cơ quan, đơn vị, của CBCCVC để kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, những nhiễu, tiêu cực.

b) Các cơ quan, đơn vị, địa phương:

- Tiếp tục tổ chức thực hiện và giám sát việc thực hiện các quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp của CBCCVC theo các quy định của pháp luật đối với từng ngành, từng lĩnh vực công tác; tăng cường xây dựng văn hóa liêm chính gắn với thực hiện có hiệu quả Đề án văn hóa công vụ ban hành kèm theo Quyết định số 1847/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ, Kế hoạch số 1618/KH-UBND ngày 25/7/2019 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Đề án văn hóa công vụ, Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác PCTN, tiêu cực đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, dám nghĩ, dám làm, ngang tầm nhiệm vụ được giao; triển khai hiệu quả các nội dung tại Văn bản số 2468/UBND-NC ngày 23/10/2024 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị định số 73/2023/NĐ-CP ngày 29/9/2023 của Chính phủ về khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung.

- Tổ chức quán triệt và thực hiện nghiêm quy định về tặng quà và nhận quà tặng theo Điều 22 Luật PCTN năm 2018 và Mục 2 Chương IV Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ. Theo đó, các cơ quan, đơn vị, địa phương, người có chức vụ, quyền hạn không được sử dụng tài chính công, tài sản

công làm quà tặng, trừ trường hợp tặng quà vì mục đích từ thiện, đối ngoại và thực hiện chế độ, chính sách theo quy định của pháp luật; việc tặng quà phải thực hiện đúng chế độ, định mức, tiêu chuẩn, đối tượng; không được trực tiếp hoặc gián tiếp nhận quà tặng dưới mọi hình thức của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan đến công việc do mình giải quyết hoặc thuộc phạm vi quản lý của mình, trường hợp không từ chối được thì cơ quan, tổ chức, đơn vị phải tổ chức quản lý, xử lý quà tặng theo quy định.

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện nghiêm Chỉ thị số 40-CT/TW ngày 11/12/2024 của Ban Bí thư về việc tổ chức Tết Ất Ty năm 2025, Chỉ thị số 45/CT-TTg ngày 18/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các Bộ ngành, địa phương tăng cường các biện pháp bảo đảm đón Tết Nguyên đán Ất Ty 2025 vui tươi, lành mạnh, an toàn, tiết kiệm và các văn bản của Tỉnh ủy, UBND tỉnh.

- Tổ chức phổ biến, quán triệt, nâng cao nhận thức về xung đột lợi ích và kiểm soát xung đột lợi ích cho CBCCVC trong cơ quan, đơn vị, địa phương; ban hành kế hoạch tổ chức rà soát xung đột lợi ích hàng năm, triển khai thực hiện rà soát theo đúng kế hoạch và xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm.

Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương ban hành kế hoạch tổ chức rà soát xung đột lợi ích năm 2025; đối với việc thực hiện quy tắc ứng xử phải ban hành văn bản/kế hoạch triển khai riêng hoặc lồng ghép trong Kế hoạch thực hiện công tác PCTN, tiêu cực năm 2025. Đồng thời, kết quả rà soát xung đột lợi ích, thực hiện quy tắc ứng xử phải được xây dựng thành báo cáo hoặc tách riêng một mục trong báo cáo năm để làm tài liệu minh chứng đánh giá công tác PCTN của tỉnh.

2.4. Chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, đơn vị:

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác theo quy định tại Luật PCTN năm 2018, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP của Chính phủ và các văn bản quy định cụ thể danh mục vị trí công tác, thời hạn định kỳ chuyển đổi của các Bộ, ngành Trung ương. Việc xây dựng kế hoạch định kỳ chuyển đổi vị trí công tác phải bảo đảm khách quan, hợp lý, phù hợp với chuyên môn, nghiệp vụ và không làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của cơ quan, đơn vị; kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác phải nêu rõ mục đích, yêu cầu, có danh sách các trường hợp cụ thể phải chuyển đổi vị trí công tác, thời gian thực hiện chuyển đổi, quyền, nghĩa vụ của người phải chuyển đổi vị trí công tác và biện pháp tổ chức thực hiện. Kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác phải được công khai theo quy định; đồng thời, thực hiện tổng hợp, báo cáo về kết quả chuyển đổi trong báo cáo về công tác PCTN hoặc báo cáo khác có liên quan.

- Bên cạnh đó, thường xuyên theo dõi, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ của CBCCVC; kiên quyết điều chuyển, thay thế khi có dư luận hoặc có biểu hiện

tiêu cực, tham nhũng, chuyên môn nghiệp vụ yếu, không đáp ứng yêu cầu công tác.

- Sở Nội vụ có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo việc chuyển đổi vị trí công tác định kỳ; trường hợp báo cáo đột xuất, thực hiện theo văn bản của cơ quan đề nghị liên quan đến việc chuyển đổi vị trí công tác trên địa bàn tỉnh cho UBND tỉnh.

Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc, kịp thời trong việc xây dựng kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác và triển khai thực hiện việc chuyển đổi; kết quả chuyển đổi vị trí công tác phải xây dựng thành báo cáo riêng theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền, đồng thời tách riêng thành một mục trong báo cáo công tác PCTN năm để phục vụ đánh giá công tác PCTN của tỉnh.

2.5. Thực hiện kê khai, công khai, kiểm soát TSTN:

a) Các cơ quan, đơn vị, địa phương:

- Tiếp tục quán triệt, phổ biến đầy đủ, nghiêm túc các quy định của pháp luật về kê khai TSTN nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của CBCCV trong quá trình kê khai.

- Triển khai tổ chức thực hiện việc kê khai, tiếp nhận, quản lý, bàn giao bản kê khai, công khai bản kê khai TSTN của CBCCV theo đúng quy định của Luật PCTN năm 2018; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát TSTN của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị và văn bản hướng dẫn kê khai của cấp có thẩm quyền.

- Quá trình triển khai thực hiện yêu cầu ban hành kế hoạch hoặc văn bản triển khai công tác kê khai, công khai bản kê khai TSTN và có văn bản, báo cáo về kết quả đã hoàn thành việc kê khai, công khai để làm tài liệu minh chứng phục vụ việc đánh giá công tác PCTN của tỉnh.

b) Thanh tra tỉnh có trách nhiệm:

- Trên cơ sở Luật PCTN năm 2018; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP của Chính phủ, các văn bản quy định khác có liên quan của Trung ương và chức năng, nhiệm vụ được giao, có văn bản hướng dẫn các cơ quan, đơn vị về việc kê khai TSTN, kê khai bổ sung TSTN năm 2025. Đồng thời có trách nhiệm tiếp nhận, lưu trữ các bản kê khai của người có nghĩa vụ kê khai công tác tại cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh thuộc thẩm quyền kiểm soát của Thanh tra tỉnh; tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện theo yêu cầu.

- Ban hành Kế hoạch xác minh TSTN năm 2025 đối với người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc quyền kiểm soát trên cơ sở nội dung kế hoạch xác minh TSTN năm 2025 được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt và tổ chức triển khai thực hiện việc xác minh TSTN theo quy định.

- Khi hệ thống Cơ sở dữ liệu Quốc gia về kiểm soát TSTN đi vào hoạt động, Thanh tra tỉnh xây dựng kế hoạch, thực hiện cập nhật, quản lý, khai thác, vận hành,

kết nối liên thông Cơ sở dữ liệu kịp thời; đề xuất UBND tỉnh bố trí nguồn lực để tổ chức triển khai theo quy định; báo cáo kết quả thực hiện về Thanh tra Chính phủ khi có yêu cầu.

2.6. Cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt:

a) Các cơ quan, đơn vị, địa phương:

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính (TTHC) theo hướng đơn giản, công khai, minh bạch trong giao dịch giữa cơ quan nhà nước với tổ chức, cá nhân trong tất cả các lĩnh vực có liên quan đến TTHC. Trung tâm dịch vụ hành chính công của tỉnh và bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại các đơn vị, địa phương đảm bảo hoạt động thông suốt, với tinh thần phục vụ chu đáo, tận tình, công tâm, tuyệt đối không gây phiền hà, những nhiễu đối với tổ chức, cá nhân đến liên hệ giải quyết công việc. Tiếp tục tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong thực thi công vụ và kiểm tra, giám sát việc thực thi công vụ của CBCCVC; tăng cường triển khai thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 nhằm hạn chế CBCCVC tiếp xúc trực tiếp với người dân, tổ chức, doanh nghiệp.

- Thường xuyên theo dõi, cập nhật các quy định mới của pháp luật có liên quan để rà soát, đề xuất ban hành mới hoặc sửa đổi, bổ sung kịp thời các TTHC thuộc lĩnh vực quản lý.

- Tăng cường quán triệt và tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm Chỉ thị số 22/CT-TTg ngày 26/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh triển khai các giải pháp phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam; Quyết định số 1813/QĐ-TTg ngày 28/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 350/KH-UBND ngày 01/3/2022 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Quyết định số 1813/QĐ-TTg ngày 28/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Gia Lai và các văn bản khác có liên quan; thực hiện nghiêm việc thanh toán qua tài khoản đối với các khoản chi ngân sách theo đúng các quy định của pháp luật.

Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo kết quả thực hiện việc thanh toán không dùng tiền mặt năm 2025 tại cơ quan, đơn vị, địa phương mình gửi Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh Gia Lai trước ngày 20/11/2025 để theo dõi, tổng hợp và báo cáo UBND tỉnh theo đúng quy định tại Kế hoạch số 350/KH-UBND ngày 01/3/2022 của UBND tỉnh.

b) Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm:

- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị rà soát, trình UBND tỉnh ban hành mới hoặc sửa đổi, bổ sung kịp thời các bộ TTHC; đăng tải công khai các TTHC trên cơ sở dữ liệu quốc gia, cổng thông tin điện tử của tỉnh theo quy định.

- Chủ trì, làm đầu mối giúp UBND tỉnh theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn triển khai thực hiện Kế hoạch kiểm soát TTHC; phối hợp với Sở Nội vụ và các cơ quan liên quan xây dựng kế hoạch kiểm tra việc cải cách TTHC, phát hiện và chấn chỉnh kịp thời những thiếu sót, hạn chế trong công tác này.

- Phối hợp với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh và các cơ quan, đơn vị, liên quan tham mưu xây dựng báo cáo của UBND tỉnh về kết quả triển khai thực hiện Đề án thanh toán không dùng tiền mặt năm 2025 trên địa bàn tỉnh gửi Ngân hàng Nhà nước Việt Nam *trước ngày 15/12/2025* theo quy định tại điểm 2 khoản V, Điều 1 Quyết định số 1813/QĐ-TTg ngày 28/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam giai đoạn 2021-2025 để làm căn cứ chấm điểm đánh giá công tác PCTN của tỉnh

c) Sở Nội vụ có trách nhiệm:

Tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục triển khai có hiệu quả công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh; tổ chức triển khai công tác kiểm tra về cải cách hành chính đảm bảo đúng thực chất, toàn diện; chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương đề ra giải pháp, khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác cải cách hành chính nhằm nâng cao chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) và là yếu tố để nâng cao kết quả đánh giá công tác PCTN của tỉnh.

d) Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm:

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức thực hiện đạt hiệu quả Kế hoạch chuyển đổi số tỉnh Gia Lai năm 2025 ban hành kèm theo Quyết định 614/QĐ-UBND ngày 23/12/2014 của UBND tỉnh; theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện Kế hoạch; tiếp tục tham mưu UBND tỉnh, Ban chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả công tác chuyển đổi số nhằm nâng cao điểm đánh giá chuyển đổi số (DTI) của tỉnh và phục vụ cho công tác đánh giá PCTN năm 2025.

2.7. Thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ:

Các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục triển khai có hiệu quả Kế hoạch số 1490/KH-UBND ngày 04/7/2019 của UBND tỉnh về thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc. Chủ động, thường xuyên theo dõi, kiểm tra, giám sát các vị trí việc làm có nguy cơ xảy ra nhũng nhiễu, tiêu cực tương ứng trong từng lĩnh vực để kịp thời có biện pháp ngăn chặn và xử lý nếu có vi phạm; duy trì hoạt động của các kênh thông tin như địa chỉ đường dây nóng, hộp thư điện tử để tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp thực hiện phản ánh, kiến nghị.

Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương lồng ghép nội dung triển khai Chỉ

thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ vào kế hoạch thực hiện công tác PCTN, tiêu cực năm 2025 để có cơ sở chấm điểm đánh giá công tác PCTN của tỉnh.

2.8. Thực hiện trách nhiệm giải trình và tiếp công dân theo quy định:

- Các cơ quan, đơn vị thực hiện trách nhiệm giải trình về quyết định, hành vi của cơ quan, đơn vị mình trong việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ được giao theo quy định của Luật PCTN năm 2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ.

- Văn phòng UBND tỉnh tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh thực hiện việc tiếp công dân tại Trụ sở tiếp công dân tỉnh theo quy định tại khoản 5 Điều 12 Luật Tiếp công dân năm 2013; chỉ đạo Ban Tiếp công dân tỉnh lập thông báo, lịch, lập biên bản tiếp công dân khi lãnh đạo UBND tỉnh thực hiện việc tiếp công dân định kỳ, đột xuất tại Trụ sở tiếp công dân tỉnh để làm tài liệu minh chứng phục vụ đánh giá công tác PCTN của tỉnh.

- Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện việc tiếp công dân tại Trụ sở tiếp công dân cấp huyện ít nhất 02 ngày/tháng theo quy định tại khoản 5 Điều 13 Luật Tiếp công dân năm 2013. Giám đốc các Sở, Trưởng các ban, ngành tỉnh thực hiện việc tiếp công dân ít nhất 01 ngày/tháng theo quy định tại khoản 2 Điều 18 Luật Tiếp công dân năm 2013. Việc tiếp công dân phải có thông báo, lịch, có biên bản tiếp công dân để phục vụ đánh giá công tác PCTN năm 2025.

3. Công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết tố cáo, phát hiện và xử lý tham nhũng, tiêu cực

3.1. Thanh tra tỉnh có trách nhiệm:

- Triển khai thực hiện và theo dõi, đôn đốc triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch thanh tra năm 2025 của tỉnh đã được Chủ tịch UBND tỉnh ban hành; theo dõi, nắm bắt tình hình và báo cáo, đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo thanh tra đột xuất đối với những đơn vị có dấu hiệu sai phạm. Thông qua hoạt động thanh tra, chú trọng phát hiện, kiến nghị xử lý nghiêm minh các hành vi tham nhũng, tiêu cực, lãng phí; chấn chỉnh, ngăn chặn kịp thời những biểu hiện có nguy cơ dẫn đến tham nhũng, tiêu cực, lãng phí; quyết định xử lý hoặc tham gia xử lý chồng chéo, trùng lặp trong hoạt động thanh tra theo thẩm quyền quy định tại Luật Thanh tra năm 2022 và các văn bản có liên quan.

- Tăng cường công tác xử lý sau thanh tra; đôn đốc thực hiện các Kết luận thanh tra, kiến nghị, quyết định xử lý; kiểm tra, xử lý kịp thời theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý đối với những đơn vị, cá nhân có tình không thực hiện.

- Phối hợp với Công an tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh tiếp tục thực hiện mối quan hệ phối hợp theo Thông tư Liên tịch số 03/2018/TTLT-VKSTC- BCA-

BQP-TTCTP ngày 18/10/2018 giữa Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Thanh tra Chính phủ quy định về phối hợp giữa Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Cơ quan Thanh tra trong việc trao đổi thông tin về tội phạm và kiến nghị khởi tố được phát hiện qua hoạt động thanh tra cùng các văn bản chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy, Ban Chỉ đạo PCTN, lãng phí, tiêu cực tỉnh, UBND tỉnh đối với công tác này.

- Trên cơ sở các quy định liên quan đến công tác PCTN, tiêu cực, xây dựng và triển khai kế hoạch thanh tra việc thực hiện pháp luật về PCTN phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương; tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tăng cường công tác tự kiểm tra, thanh tra nội bộ trong công tác thực hiện pháp luật về PCTN, tiêu cực.

3.2. UBND huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm:

Triển khai thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo đề kịp thời ghi nhận, nắm được thông tin, phản ánh quan trọng về hành vi tham nhũng, tiêu cực. Chỉ đạo cơ quan Thanh tra cùng cấp tăng cường thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đối với các cơ quan, đơn vị trực thuộc; các lĩnh vực dễ phát sinh sai phạm; đôn đốc việc thực hiện các kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý sau thanh tra, nhất là các kiến nghị thu hồi tiền sai phạm, xử lý trách nhiệm các cá nhân, đơn vị sai phạm nhằm nâng cao hiệu quả công tác thanh tra và xử lý sau thanh tra.

3.3. Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương có trách nhiệm:

- Chủ động tổ chức kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ của người có chức vụ, quyền hạn do mình quản lý mà thường xuyên, trực tiếp giải quyết công việc của cơ quan, đơn vị, cá nhân khác; chú trọng kiểm tra nhằm phát hiện, chấn chỉnh, xử lý kịp thời những hành vi tiêu cực theo quy định tại Hướng dẫn số 25-HD/BCĐTW ngày 01/8/2022 của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTN, tiêu cực; rà soát, làm rõ những bất cập, khó khăn, vướng mắc trong công tác quản lý nhà nước tại cơ quan, đơn vị, địa phương để có giải pháp hoặc kiến nghị giải pháp khắc phục kịp thời. Đồng thời, chỉ đạo kiểm tra, theo dõi việc thực hiện quy định pháp luật về PCTN, tiêu cực đối với đơn vị trực thuộc, đôn đốc đơn vị trực thuộc kiểm tra người có chức vụ, quyền hạn do mình quản lý trong việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ.

- Triển khai thực hiện tốt công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo. Khi tiếp nhận phản ánh, tố cáo, phát hiện có hành vi tham nhũng, tiêu cực và hành vi khác vi phạm pháp luật về tham nhũng, tiêu cực, phải tập trung giải quyết, xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cho cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện nghiêm các kết luận, kiến nghị của Ban Chỉ đạo PCTN, lãng phí, tiêu cực tỉnh; tổ chức thực hiện và chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc thực hiện

kịp thời, đầy đủ các kết luận, quyết định, kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán; rà soát, xử lý nghiêm đối với các tổ chức, cá nhân sai phạm đã được chỉ ra trong các kết luận thanh tra, kiểm tra, kiểm toán; việc xử lý kỷ luật hành chính phải đồng bộ với kỷ luật đảng và xử lý hình sự. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan chuyên môn theo thẩm quyền kịp thời áp dụng các biện pháp phù hợp trong quá trình triển khai nhiệm vụ để ngăn chặn tẩu tán tài sản, nâng cao hiệu quả thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt do tham nhũng, tiêu cực.

- Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 09/01/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc tăng cường trách nhiệm người đứng đầu cơ quan hành chính các cấp trong việc đảm bảo nâng cao và tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện kỷ cương hành chính; liêm khiết, thực hiện chế độ trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu. Thực hiện nghiêm việc xử lý trách nhiệm người đứng đầu và chịu trách nhiệm khi để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách theo quy định tại Điều 72 và Điều 73 của Luật PCTN năm 2018; xử lý kỷ luật theo thẩm quyền đối với tổ chức do để xảy ra tham nhũng, tiêu cực và cá nhân có hành vi tham nhũng, tiêu cực đảm bảo nghiêm minh theo quy định.

- Tăng cường triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh Quốc gia năm 2025 gắn với triển khai thực hiện Nghị quyết của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách Nhà nước năm 2025.

- Bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người phản ánh, báo cáo, tố cáo, tố giác, báo tin, cung cấp thông tin về hành vi tham nhũng; quán triệt và chỉ đạo tiếp tục tổ chức thực hiện nghiêm Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

4. Thực hiện công tác PCTN trong các công ty đại chúng, tổ chức tín dụng; các tổ chức xã hội do Chủ tịch UBND tỉnh Gia Lai quyết định thành lập hoặc phê duyệt điều lệ được huy động các khoản đóng góp của Nhân dân để hoạt động từ thiện (sau đây gọi là doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài Nhà nước)

4.1. Người đứng đầu các doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài Nhà nước có trách nhiệm:

- Tiếp tục triển khai thực hiện công tác PCTN theo quy định tại Chương VI Luật PCTN năm 2018, Mục I Chương VII Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật PCTN và các văn bản liên quan. Trong đó, triển khai thực hiện đầy đủ, đồng bộ, nghiêm túc các biện pháp PCTN, gồm: Thực hiện công khai, minh bạch trong tổ

chức và hoạt động; kiểm soát xung đột lợi ích; quy định trách nhiệm, xử lý trách nhiệm của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài Nhà nước khi để xảy ra tham nhũng. Ngoài ra, thực hiện xây dựng văn hóa kinh doanh lành mạnh, không tham nhũng tại doanh nghiệp, tổ chức mình; cung cấp thông tin về hành vi tham nhũng của người có chức vụ, quyền hạn và phối hợp với cơ quan nhà nước có thẩm quyền để ngăn chặn, xử lý tham nhũng; tự kiểm tra để kịp thời phát hiện, xử lý và kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý hành vi tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức.

- Định kỳ quý I, 6 tháng, 9 tháng và năm tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN tại doanh nghiệp, tổ chức mình theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền và theo văn bản đề nghị của Thanh tra tỉnh, làm cơ sở để triển khai thanh tra, kiểm tra việc thực hiện pháp luật về PCTN đối với doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài Nhà nước trên địa bàn tỉnh theo quy định.

Việc triển khai thực hiện các quy định nêu trên cần cụ thể hóa bằng văn bản, chương trình, kế hoạch hoặc tài liệu khác để phục vụ việc đánh giá công tác PCTN của tỉnh.

4.2. Đề nghị Hiệp hội doanh nghiệp, hiệp hội ngành nghề:

Tổ chức, động viên, khuyến khích thành viên, hội viên của Hiệp hội căn cứ các quy định của Luật PCTN năm 2018, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP của Chính phủ và quy định của pháp luật có liên quan xây dựng Kế hoạch thực hiện công tác PCTN, tiêu cực tại đơn vị, tổ chức; xây dựng môi trường kinh doanh lành mạnh, không tham nhũng; phối hợp xây dựng báo cáo, cung cấp hồ sơ, tài liệu theo đề nghị của cơ quan có thẩm quyền phục vụ công tác đánh giá PCTN của tỉnh. Đồng thời, chủ động giám sát việc chấp hành pháp luật về PCTN của thành viên, hội viên.

4.3. Đề nghị Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh:

Chỉ đạo các tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh tập trung thực hiện tốt một số nhiệm vụ trọng tâm trong công tác PCTN, tiêu cực; bám sát các quy định pháp luật, văn bản chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy, UBND tỉnh; triển khai thi hành tốt quy định của Luật PCTN năm 2018, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ và chủ động xây dựng Kế hoạch thực hiện công tác PCTN, tiêu cực tại đơn vị; triển khai nghiêm túc, kịp thời việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo, phục vụ đánh giá công tác PCTN của tỉnh khi có văn bản đề nghị của cơ quan có thẩm quyền và phối hợp cung cấp thông tin phục vụ công tác xác minh TSTN khi có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền kiểm soát TSTN theo quy định của pháp luật.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương:

- Căn cứ Kế hoạch này và tình hình thực tế ở cơ quan, đơn vị, địa phương

mình, xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện; định kỳ hàng tháng, quý, 6 tháng, 9 tháng, năm báo cáo kết quả thực hiện công tác PCTN về UBND tỉnh (*qua Thanh tra tỉnh*) theo quy định. Riêng báo cáo định kỳ hàng tháng gộp chung với báo cáo kết quả công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Chủ động tiến hành kiểm tra, đánh giá việc triển khai thực hiện kế hoạch PCTN, tiêu cực năm 2025 của cơ quan, đơn vị, địa phương mình và báo cáo kết quả việc triển khai thực hiện kế hoạch PCTN, tiêu cực theo từng nhiệm vụ đã xây dựng trong Kế hoạch vào một mục riêng trong báo cáo công tác PCTN năm 2025 hoặc xây dựng báo cáo riêng, cụ thể để có căn cứ chấm điểm đánh giá công tác PCTN năm 2025 của tỉnh.

- Định kỳ quý I, 6 tháng, 9 tháng và năm thực hiện chế độ báo cáo về công tác PCTN, tiêu cực phục vụ xây dựng báo cáo định kỳ của Ban Cán sự đảng Chính phủ theo Công văn số 2207/TTCP-C.IV ngày 12/12/2022 của Thanh tra Chính phủ và phục vụ công tác tổng hợp, tham mưu cho Ban Chỉ đạo, Thường trực Ban Chỉ đạo PCTN, tiêu cực tỉnh theo Công văn 963-CV/BNCTU ngày 03/10/2024 của Ban Nội chính Tỉnh ủy.

- Kế hoạch thực hiện công tác PCTN, tiêu cực năm 2025 của các cơ quan, đơn vị, địa phương phải ban hành chậm nhất **trước ngày 10/02/2025** và gửi về Thanh tra tỉnh 01 bản để theo dõi.

2. Đề nghị các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc thuộc Tỉnh ủy:

Theo dõi, giám sát chặt chẽ hoạt động của các cơ quan, đơn vị và CBCCVV để kiến nghị với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm.

3. Đề nghị Công an tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Cục Thi hành án dân sự tỉnh:

- Đề nghị Công an tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh tỉnh đẩy nhanh tiến độ điều tra, truy tố, xét xử các vụ việc, vụ án liên quan đến tham nhũng, kinh tế theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình; đẩy mạnh việc thu hồi tiền, tài sản tham nhũng ngay tại giai đoạn điều tra, truy tố, xét xử nhằm nâng cao hiệu quả xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng, kinh tế và kết quả đánh giá công tác PCTN năm 2025 của tỉnh.

- Cục Thi hành án dân sự tỉnh tăng cường công tác thu hồi tiền, tài sản tham nhũng; thường xuyên rà soát các vụ việc thi hành án liên quan thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế để tổ chức thi hành hiệu quả công tác thu hồi trong giai đoạn thi hành án. Tiếp tục thực hiện tốt Kế hoạch số 56-KH/TU ngày 07/12/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế; Kế hoạch số 2189/KH-UBND ngày 30/12/2021 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Chỉ thị số 04-CT/TW ngày 02/6/2021 của Ban Bí

thư và Kế hoạch số 56-KH/TU ngày 07/12/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh và các đoàn thể tỉnh:

- Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh trong công tác tuyên truyền, phổ biến các văn bản liên quan đến công tác PCTN, tiêu cực và đạo đức liêm chính cho đảng viên, đoàn viên, hội viên và CBCCVC thuộc phạm vi quản lý của cơ quan, đơn vị mình; đồng thời tổ chức triển khai các biện pháp phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực trong cơ quan, đơn vị theo đúng quy định của pháp luật.

- Phát huy vai trò phản biện, giám sát việc thực hiện pháp luật về PCTN, tiêu cực; kiến nghị, yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền áp dụng các biện pháp phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực, xác minh, xử lý vi phạm.

5. Thanh tra tỉnh có trách nhiệm:

Giúp UBND tỉnh theo dõi, đánh giá việc thực hiện Kế hoạch này và tổng hợp, báo cáo kết quả định kỳ, đột xuất cho UBND tỉnh theo quy định. Đồng thời, chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu, đề xuất UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung Kế hoạch cho phù hợp khi có quyết định của cấp có thẩm quyền về sắp xếp tổ chức bộ máy các cơ quan trên địa bàn tỉnh theo Phương án sắp xếp tổ chức bộ máy các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh và các hội được Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Thanh tra Chính phủ (b/c);
- Ban Nội chính TW (b/c);
- Ban Chỉ đạo PCTN, tiêu cực tỉnh (b/c);
- TT. Tỉnh ủy; TT. HĐND tỉnh (b/c);
- UBMTTQVN và các đoàn thể tỉnh;
- VP Tỉnh ủy, các cơ quan, đơn vị thuộc Tỉnh ủy;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Tr Chính trị tỉnh, TT GDTX;
- Các DN nhà nước thuộc tỉnh;
- Các DN, tổ chức khu vực ngoài Nhà nước;
- Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh;
- Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh;
- Các tổ chức chính trị-XH; tổ chức XH-NN;
- Báo Gia Lai; Đài PT-TH tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KTTH, NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Rah Lan Chung